

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VINH
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 588/2019/HSST

Ngày: 25/12/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH - TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung
- *Các hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Trần Văn Tùng
2. Bà Phạm Thị Tố Tâm
- *Thư ký phiên toà:* bà Lê Mai Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh - tỉnh Nghệ An.
- *Đại diện VKSND thành phố Vinh tham gia phiên toà:* Ông Trần Quý Thuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 12 năm 2019; tại: Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 576/2019/HSST ngày 29 tháng 11 năm 2019. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 679/2019/QĐXXST - HS ngày 11 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thị Ánh N**; tên gọi khác: không; sinh năm: 1984; nơi cư trú: Xóm ST, xã NS, huyện ND, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Quốc H; sinh năm 1960; con bà: Phan Thị Y; sinh năm 1963; Chồng: Nguyễn Hồng T; sinh năm: 1982; Con: Có 03 người con, con lớn nhất sinh năm 2004, con nhỏ nhất sinh năm 2011.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/10/ 2019 đến ngày 12/10/2019 được tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

Những người được triệu tập đến tham gia phiên tòa:

Người bị hại: chị Trần Thị H, sinh năm 1976; trú tại khối HL, phường NH, thị xã CL, tỉnh Nghệ An, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 06 giờ 15 phút ngày 09 tháng 10 năm 2019, Nguyễn Thị Ánh N chăm mẹ chồng đang điều trị tại phòng 314 khoa Thần kinh cột sống, Bệnh viện đa khoa tỉnh Nghệ An, thì gặp chị Trần Thị H cũng đang chăm con trai đang điều trị tại phòng 317 (đối diện phòng 314). Chị H nhờ N đi mua đồ ăn sáng, sau khi mua đồ ăn sáng xong N mang về phòng 317 cho chị H rồi về phòng 314. Đến khoảng 06 giờ 35 phút cùng ngày N sang phòng chị H chơi nói chuyện và được chị H nhờ trông hộ con trai để H đi vứt rác. Lúc này, thấy một chiếc ví da màu hồng để ở đầu giường, lợi dụng sơ hở không có ai chú ý nên N đã lấy trộm số tiền 9.500.000 đồng trong ví da bỏ vào túi quần của mình rồi để lại chiếc ví ở đầu giường và trở về phòng 314 tiếp tục chăm mẹ chồng. Sau khi lấy trộm được tiền N đã sử dụng 500.000 đồng tiêu xài cá nhân.

Đến 16 giờ 40 phút ngày 09/10/2019, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và biết Cơ quan Công an đang điều tra nên N đã đến Công an xã NP, TP V đầu thú về hành vi phạm tội của mình, đồng thời giao nộp số tiền 9.000.000 đồng. Tại cơ quan điều tra Nguyễn Thị Ánh N đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng vụ án: Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam: 9.000.000 đồng; Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Trần Thị H.

Về dân sự: Chị Trần Thị H đã nhận số tiền 9.000.000 đồng từ Cơ quan điều tra và 500.000 đồng do bị cáo N bồi thường, tổng cộng 9.500.000 đồng nên không yêu cầu đền bù gì thêm.

Cáo trạng số 602/CT-VKS ngày 28/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân TP V truy tố bị cáo Nguyễn Thị Ánh N về tội: "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị áp dụng khoản 1 điều 173, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt: bị cáo Nguyễn Thị Ánh N từ 6 tháng đến 9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách từ 12 đến 18 tháng.

Tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo N hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và không tranh luận gì mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ, lời khai bị cáo, lời khai người bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Vinh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục

quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố.

Như vậy, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, lời khai của người bị hại và các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án.

Vì vậy, có đầy đủ cơ sở để khẳng định: Vào khoảng 06 giờ 35 phút ngày 09 tháng 10 năm 2019, tại phòng 317 khoa Thần kinh cột sống Bệnh viện đa khoa Nghệ An, thuộc xóm 14, xã NP, thành phố V, tỉnh Nghệ An, Nguyễn Thị Ánh N đã lợi dụng sơ hở của người khác để thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản là số tiền 9.500.000 đồng, mục đích để tiêu xài nên hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự, như Viện kiểm sát đã truy tố là đúng.

[2.2]. Vụ án thuộc loại ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác và gây mất trật tự trị an trên địa bàn thành phố Vinh nói riêng và an toàn xã hội nói chung nên cần xử phạt nghiêm.

Tuy nhiên, xét bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa khai báo thành khẩn, biết ăn năn hối cải. Sau khi phạm tội đã ra đầu thú và tự nguyện bồi thường thiệt hại đầy đủ cho người bị hại. Gia đình bị cáo có công với cách mạng, bố bị cáo được nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến công hạng ba. Bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên nghĩ chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Nghị quyết số 02/2018/HĐTP ngày 15/05/2018 của Tòa án nhân dân tối cao để cho bị cáo được hưởng án treo như lời đề nghị của Đại diện viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay là phù hợp, để bị cáo có một cơ hội được tự tu dưỡng rèn luyện trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[2.3] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

[2.4] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[2.5] Về quyền kháng cáo: bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

[1].*Tuyên bố*: Bị cáo Nguyễn Thị Ánh N phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng: khoản 1 điều 173, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 điều 51, khoản 5 điều 65 Bộ luật hình sự 2015, khoản 1 điều 69 Luật thi hành án hình sự; khoản 2 điều 6 nghị quyết 02/2018 ngày 15 tháng 05 năm 2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Thị Ánh N 6 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (25/12/2019). Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã NS, huyện ND, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[2]. *Về án phí*: Áp dụng điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu án phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Thị Ánh N phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[3]. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Người bị hại.
- VKS ND TP V;
- VKS ND tỉnh Nghệ An;
- Công an TP V;
- Chi cục THA TP V;
- Trại TG công an Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án; Lưu VP.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Tuyết Nhung

